

ĐỀ

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản và thực hiện những yêu cầu bên dưới:

*Không có gì tự đến đâu con.
Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa
Hoa sẽ thơm khi trái qua nắng lửa.
Mùa bội thu phải một nắng hai sương,
Không có gì tự đến đâu bình thường.
Phải bằng cả bàn tay và nghị lực
Như con chim suốt ngày chọn hạt,
Năm tháng bao dung khắc nghiệt lạ kỳ.
Đâu bây giờ cha mẹ đôi khi,
Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi.
Có roi vọt khi con hư và có lỗi,
Thương yêu con, đâu đồng nghĩa với nuông chiều!
Đường con đi dài rộng biết bao nhiêu...
Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng,
Trời cao đỏ nhưng chẳng bao giờ lặng,
Chỉ có con mới nâng nổi chính mình,
Chẳng có gì tự đến... Hãy định ninh.*

(*Không có gì tự đến đâu con*, Nguyễn Đăng Tân, Trích tập thơ *Lời ru Vàng trắng*, NXB Hội nhà văn năm 2000)

Câu 1: (0.5 điểm) Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ?

Câu 2: (0.5 điểm) Chỉ ra một biện pháp tu từ trong câu thơ sau:

Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi.

Có roi vọt khi con hư và có lỗi,

Câu 3: (0.5 điểm) Hãy chỉ ra thành ngữ có trong câu thơ: “*Mùa bội thu phải một nắng hai sương*”.

Câu 4: (1.0 điểm) Từ bài thơ trên, anh (chị) có suy nghĩ như thế nào về tấm lòng của cha mẹ đối với con cái? Trình bày ngắn gọn từ 7 đến 10 dòng.

Câu 5: (1.0 điểm) Anh/Chị hãy nêu những thông điệp được rút ra từ bài thơ trên?

Câu 6: (1.0 điểm) Anh/Chị hiểu như thế nào về nội dung những câu thơ sau:

Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa

Hoa sẽ thơm khi trái qua nắng lửa.

Mùa bội thu phải một nắng hai sương.

Câu 7: (1.0 điểm) Anh/Chị có đồng tình với quan điểm *Thương yêu con, đâu đồng nghĩa với nuông chiều?* Lí giải ngắn gọn về ý kiến của em.

Câu 8: (0.5 điểm) Theo Anh/Chị hình ảnh “*bàn tay và nghị lực*” trong câu thơ: *Phải bằng cả bàn tay và nghị lực!* tượng trưng cho điều gì?

II. LÀM VĂN (4.0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của mình về nhận định sau: *Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố* – Đặng Thùy Trâm.

-----Hết-----

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Môn: Ngữ văn, lớp 11

(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 3 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Nhân vật trữ tình của bài thơ: Người cha. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh không trả lời đúng không cho điểm	0,5
	2	Học sinh chỉ cần gọi đúng tên và chỉ ra 1 biện pháp tu từ. *Phép lặp cấu trúc/ điệp cấu trúc: Có + nặng nhẹ .../roi vọt... *Phép liệt kê: nặng, nhẹ, yêu thương, giận dỗi, roi vọt, hư, có lỗi. *Điệp từ: Có *Phép đối: nặng/nhẹ; yêu thương/giận dỗi. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm; - Học sinh gọi đúng tên bptt mà chỉ sai cho 0,25 điểm. - Học sinh gọi tên BPTT sai không cho điểm cả câu.	0,5
	3	Thành ngữ có trong câu thơ: <i>một nắng hai sương</i> Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh không trả lời đúng không cho điểm	0,5
	4	Tâm lòng của cha mẹ đối với con cái: + Yêu thương, mong muốn con nên người, sống thật tốt. + Dạy con phải sống nghị lực, không được khuất phục trước khó khăn, nếu muốn thành công thì con phải trải qua nhiều gian khổ và phải tự biết hoàn thiện, rèn luyện bản thân hằng ngày. Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu được 2 ý : 1,0 điểm - Học sinh nêu được 1 ý: 0,5 điểm.	1,0
	5	Những thông điệp được rút ra từ bài thơ: + Cuộc sống phải trải qua bao nhiêu khổ cực, khó khăn thì con người mới gặt hái được thành công; kết quả tốt đẹp. + Không có điều tốt đẹp nào tự nhiên lại đến với ta, dù là điều bình thường, ta chỉ có được khi ta bỏ công sức và trí tuệ. + Sự thành công trong cuộc đời mỗi người không bao giờ là dễ dàng; cuộc sống luôn tồn tại khó khăn, thách thức Hướng dẫn chấm: - Học sinh bày tỏ rõ ràng, thuyết phục (2 ý): 1,0 điểm - Học sinh bày tỏ chưa rõ ràng, chưa thuyết phục (1 ý): 0,5 điểm.	1,0
	6	Nội dung những câu thơ: + Nghĩa đen quả muốn ngọt, hoa muốn thơm; mùa bội thu thì phải tích góp những gì tinh túy, tinh chất nhất; con người cũng	1,0

		<p>phải trải qua những ngày tháng lao động vất vả, dãi nắng dầm sương chăm sóc cây mới có được mùa bội thu.</p> <p>+ Nghĩa ẩn dụ: Muốn có được thành quả, thành công thì cần phải vượt qua rất nhiều gian lao, khổ cực; cần không ngừng cố gắng, nỗ lực, kiên trì và quyết tâm từng ngày. Nói cách khác, bất kỳ một thành công nào thì cũng phải trải qua gian khổ và nghị lực</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh nêu được 2 ý : 1,0 điểm</p> <p>- Học sinh nêu được 1 ý: 0,5 điểm.</p>	
	7	<p>- Em đồng tình với quan điểm “Thương yêu con, đâu đồng nghĩa với nuông chiều!” của nhân vật trữ tình trong bài thơ.</p> <p>- Lí giải:</p> <p>+ Thương yêu không đồng nghĩa với nuông chiều, bố mẹ chỉ nên giữ vai trò định hướng, hình thành để con phát triển.</p> <p>+ Nuông chiều dễ dẫn đến việc làm con ỷ lại, không tự rèn giũa, tìm tòi, học hỏi những kiến thức, kĩ năng mới.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh nêu được 2 ý lớn: 1,0 điểm</p> <p>- Học sinh nêu được 1 ý lớn : 0,5 điểm</p> <p>- Học sinh nêu được 1 ý nhỏ: 0,25 điểm.</p>	1,0
	8	<p>Hình ảnh “Đôi tay và nghị lực” tượng trưng cho ý chí quyết tâm vượt khó vươn lên và sức mạnh vô biên của con người. Đồng thời còn hàm ý rằng chỉ có bản thân mỗi người mới đem lại cho mình những thành quả tốt đẹp mà thôi.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh nêu được 2 ý : 0,5 điểm</p> <p>- Học sinh nêu được 1 ý: 0,25 điểm.</p>	0,5
II		LÀM VĂN	4,0
		Viết bài văn trình bày cảm nhận về câu nói.	4,0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức bài văn	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: nội dung, giá trị của nhận định: “Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố.” – Đặng Thùy Trâm	0,5
		<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận</p> <p>Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ được đầy đủ nội dung câu nói. Có thể triển khai theo hướng:</p> <p>* Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố.</p> <p>*Giải thích câu nói: <i>Giông tố</i> là hiện tượng thiên nhiên thay đổi, có tác động xấu đến đời sống con người. Bên cạnh đó, giông tố còn được hiểu là những khó khăn, thử thách trong cuộc sống mà con người ai cũng gặp phải → Câu nói khuyên chúng ta hãy lạc quan, mạnh mẽ bước qua những thử thách đó để đến với thành công, đến với quả ngọt, sự cố gắng luôn được đền đáp xứng đáng.</p> <p>* Bàn luận vấn đề:</p> <p>- Cuộc sống không bao giờ bình lặng mà luôn có vô vàn những khó khăn, thử thách, có thành công – thất bại, hạnh phúc – khổ đau,...ta phải luôn cố gắng vươn lên trong công việc và cuộc</p>	2.0

	<p>sống, gặp khó khăn không chùn bước, vấp ngã biết đứng dậy và đi tiếp, không bỏ cuộc, kiên trì với mục tiêu và ước mơ mà bản thân mình đã đề ra.</p> <p>- Vượt qua được những khó khăn thử thách sẽ rèn luyện được cho bản thân những đức tính tốt đẹp khác và được mọi người tôn trọng cũng như học tập theo. Chúng ta sẽ đến bên bờ của thành công, chúng ta sẽ đạt được mục tiêu, đạt được những gì chúng ta mong muốn.</p> <p>* Đánh giá vấn đề:</p> <p>- Câu nói mang ý nghĩa tích cực, tác động đến nhận thức của mỗi con người, giúp con người có thêm nghị lực phấn đấu. Trước sóng gió, mỗi người phải tự vươn lên bằng niềm tin và nghị lực bản thân, vượt qua những yếu đuối, hèn nhát của chính mình. Gian nan chính là môi trường rèn luyện, tôi luyện ý chí của con người. Nếu có ý chí nghị lực, vượt khó thì công việc nào cũng đi đến đích.</p> <p><i>(Dẫn chứng nêu những tấm gương biết vươn lên trong cuộc sống)</i></p> <p>- Phê bình một số người vẫn chưa nhận thức đúng đắn, lười biếng, dễ dàng chán nản, bỏ cuộc khi gặp khó khăn,...</p> <p>* Bài học nhận thức, hành động</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- <i>Lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục: lí lẽ xác đáng; đánh giá đầy đủ nội dung câu nói; đánh giá giá trị câu nói và có lời bình (2.0 điểm).</i></p> <p>- <i>Lập luận chưa thật chặt chẽ, chưa dẫn chứng thuyết phục, chưa đánh giá đầy đủ nội dung vấn đề (1.0 điểm).</i></p> <p>- <i>Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0.5điểm).</i></p> <p><i>Học sinh có thể trình bày quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i></p>	
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- <i>Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i></p>	0,5
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: <i>Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.</i></p> <p>- <i>Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.</i></p> <p>- <i>Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.</i></p>	0,5
	Tổng điểm	10,0